



CÔNG TY CP SÀI GÒN VIỄN THÔNG - SGTel®

223D Công Quỳnh, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TP.HCM

TRUNG TÂM PHÂN PHỐI SGTel®

44 Xuân Diệu, Phường 4, Quận Tân Bình, TP.HCM

Tel: 08.73 004 004 - 08.38 110 111 (10 lines)

Hotline: 1900 1501 - Fax: 08.73 005 005

Website: <http://www.sgtel.vn> - Email: sales@sgtel.vn

HỆ THỐNG PHÒNG HỌC NGOẠI NGỮ SGTel 9900 CHUYÊN NGHIỆP



Phiên bản 1.5 (6. 2004)

P/N: 4G0-36UM-0E1000

Printed in Viet Nam



RECYCLABLE

Copyright © 2011 SGTel Technologies Co., Ltd

I. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ SGTel:

1. Mở đầu:

- Lời đầu tiên Công ty cổ phần Sài Gòn Viễn Thông (SGTel®) xin gửi đến Quý Khách Hàng lời chào trân trọng nhất.
- Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin ngay từ những ngày đầu thành lập, cùng với tiềm năng và nội lực to lớn, SGTel® đã, đang và sẽ nỗ lực phấn đấu trở thành một trong những đơn vị đem dịch vụ và công nghệ tiên tiến nhất đến tay Quý khách hàng.
- SGTel® luôn luôn lấy chữ “*Tín*” làm kim chỉ nam xuyên suốt trong hoạt động kinh doanh của mình. Cùng với chất lượng dịch vụ ngày càng cao, SGTel® sẽ mãi mãi là người bạn thân thiết, đáng tin cậy của quý đối tác, quý khách hàng.
- Dù trong bất kỳ hoàn cảnh nào chúng tôi cũng làm hết sức mình để sản phẩm, công nghệ của SGTel® kết nối với Quý khách hàng một cách hoàn mỹ nhất với giá thành hợp lý nhất, đảm bảo chất lượng phục vụ đạt kết quả cao nhất.

2. Mục đích của tài liệu:

Để đáp ứng lại nhu cầu việc học ngoại ngữ hiện nay và hưởng ứng theo đề án của Bộ Giáo Dục: “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 – 2020” (sau đây sẽ được gọi tắt là Đề án 2020) đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tháng 9 năm 2008 – Phổ cập ngoại ngữ cho bậc tiểu học. Công ty Cổ Phần Sài Gòn Viễn Thông đã áp dụng những công nghệ thông tin tiên tiến và cho ra đời một công cụ rất tiện lợi trong việc học và giảng dạy đó là hệ thống LAB Ngoại Ngữ SGTel 9900. Tài liệu này giới thiệu một cách nhìn tổng quan về hệ thống LAB SGTel 9900.

Thông tin liên hệ:

CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN VIỄN THÔNG

TRỤ SỞ CHÍNH:

223D Cống Quỳnh, P. Nguyễn Cư Trinh, Q1, Tp. Hồ Chí Minh

TRUNG TÂM PHÂN PHỐI SGTel:

44 Xuân Diệu, P. 4, Q. Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

- Web: <http://www.sgtel.vn>
- Email: giang@sgtel.vn
- ĐT: 08.73 004 004 - 08.38 110 111(10 Lines)
- Hotline: 1900 1501
- Fax: 08.73 005 005
- Hỗ trợ 24/7: 0907 44 0000 Mr.Giang

3. Năng lực SGTel trong lĩnh vực hệ thống LAB:

3.1 Các cột mốc quan trọng:

- Công ty CP Sài Gòn Viễn Thông thành lập vào năm 2008.
- Năm 2010 SGTel thành lập trung tâm chứng thực số RA2.
- Cuối năm 2011 SGTel thành lập trung tâm phân phối LAB đa phương tiện HICLASS V . Ngoài ra SGTel còn sản xuất và phân phối độc quyền hệ thống LAB học Ngoại ngữ với thương hiệu SGTel 9900.

3.2 Các nhóm sản phẩm chính:

- Chữ ký số (USB Token)
- Dịch vụ tư vấn kê khai thuế qua mạng.
- LAB HICLASS V
- LAB SGTel 9900
- Dịch vụ bảo trì, tư vấn lắp đặt sửa chữa hệ thống phòng LAB.

3.3 Giới thiệu các phòng ban:



Hình ảnh: BGD và nhân viên SGTel

- Ban Giám Đốc: 3 người.
- Phòng Kinh Doanh và Dự Án: 12 người.
- Phòng Kỹ Thuật: 10 người
- Phòng Hành chính – nhân sự - kế toán: 4 người.

3.4 Các khách hàng tiêu biểu đã triển khai:

- [Phòng LAB SGTel 9900 tại trường Trung Học Phổ Thông An Nghĩa - TP Hồ Chí Minh.](#)
- [Phòng LAB SGTel 9900 tại trường Tiểu Học Long Thành - TP Hồ Chí Minh.](#)
- [Phòng LAB SGTel 9900 tại Trường THCS Phan Tây Hồ - TP Hồ Chí Minh.](#)
- [Phòng LAB SGTel 9900 tại Trường Tiểu Học Trần Quang Diệu - Bà Rịa-Vũng Tàu.](#)
- [Phòng LAB SGTel 9900 tại Trường THCS Đồng Nơ - Hớn Quản, Bình Phước.](#)
- [Phòng LAB HICLASS tại Trung Tâm Giới Thiệu Việc Làm Ninh Thuận.](#)

- [Phòng LAB HICLASS tại Trung Tâm hướng nghiệp dạy nghề và giới thiệu việc làm Thanh Niên TP HCM \(YES Center\)](#)

3.5 Một số phòng LAB SGTel 9900 tiêu biểu:



Hình: Phòng LAB SGTel 9900 tại Trường Tiểu Học Long Thạnh – Huyện Cần Giờ TP Hồ Chí Minh



Hình: Phòng LAB SGTel 9900 tại Trường Tiểu Học Trần Quang Diệu – Bà Rịa – Vũng Tàu.

II. SƠ LƯỢC VỀ HỆ THỐNG

A. Các thành phần của thiết bị:

✧ 1 Bàn điều khiển của Giáo Viên:

- 1 Multimedia Computer
- 1 Teacher Console
- 1 Master Cassette
- 1 DVD Player
- 1 Stereo Headset

✧ Các Hộp thao tác của Học viên:

- 1 Stereo Booth Amplifier & Analyser gồm
 - Phím điều chỉnh âm lượng tăng hoặc giảm (> hoặc <)
 - Phím **A , B , C , D , E**.

(Trong chế độ **LAB LANGUAGE**: Xin nói bằng phím **A, B, C, D, E**
ANALYSER: Trả lời trắc nghiệm bằng **A, B, C, D, E**
LIB: Đăng ký chọn nghe nguồn phát bằng **A, B, C, D**)
- 1 Stereo Headset

✧ Các nguồn phát :

- Master Cassette
- Aux1 , Aux2** ngoài thiết bị có thể là:
 - Cassette ngoài
 - Đầu DVD Player
 - Đầu Video Cassette
 - Hệ Multimedia Computer

B. Các chế độ làm việc chính của thiết bị:

- ✧ **LAB LANGUAGE**: Học viên học và luyện tập, trao đổi với sự hướng dẫn của Giáo Viên.
- ✧ **ANALYSER**: Giáo Viên kiểm tra Học viên qua hình thức trắc nghiệm , sau đó thiết bị chấm điểm xếp hạng và Giáo viên có thể in kết quả ra nếu có máy in.
- ✧ **LIBRARY**: Học viên tự luyện tập theo những nguồn phát định sẵn .

C. Bảo quản và sử dụng:

Hệ máy phải được bảo quản ở nơi khô ráo, không nóng bức, không bụi bặm . Tránh để lâu không sử dụng, ít nhất 4 tiếng làm việc mỗi tuần giúp hệ hoạt động ổn định và bền lâu.

Máy tính và máy in (nếu có) là dành riêng cho hệ thống , không được sử dụng vào mục đích khác hay tự ý xoá bỏ tập tin trên đĩa cứng .

III. HOẠT ĐỘNG CỦA THIẾT BỊ:

Cách khởi động:

- **Bật nguồn máy tính**: đợi đến khi màn hình hiện dạng chuẩn của hệ Multimedia LAB **SGTel® 9900**
- **Bật nguồn của Teacher console**: đợi khi máy tính và Teacher console bắt tay được với nhau (Khi đó các Học viên được phân vào nhóm nếu có và thanh điều khiển Cassette ở tình trạng active)
*Chế độ **LAB LANGUAGE** được chọn sẵn*

Cách thoát ra khỏi hệ thống:

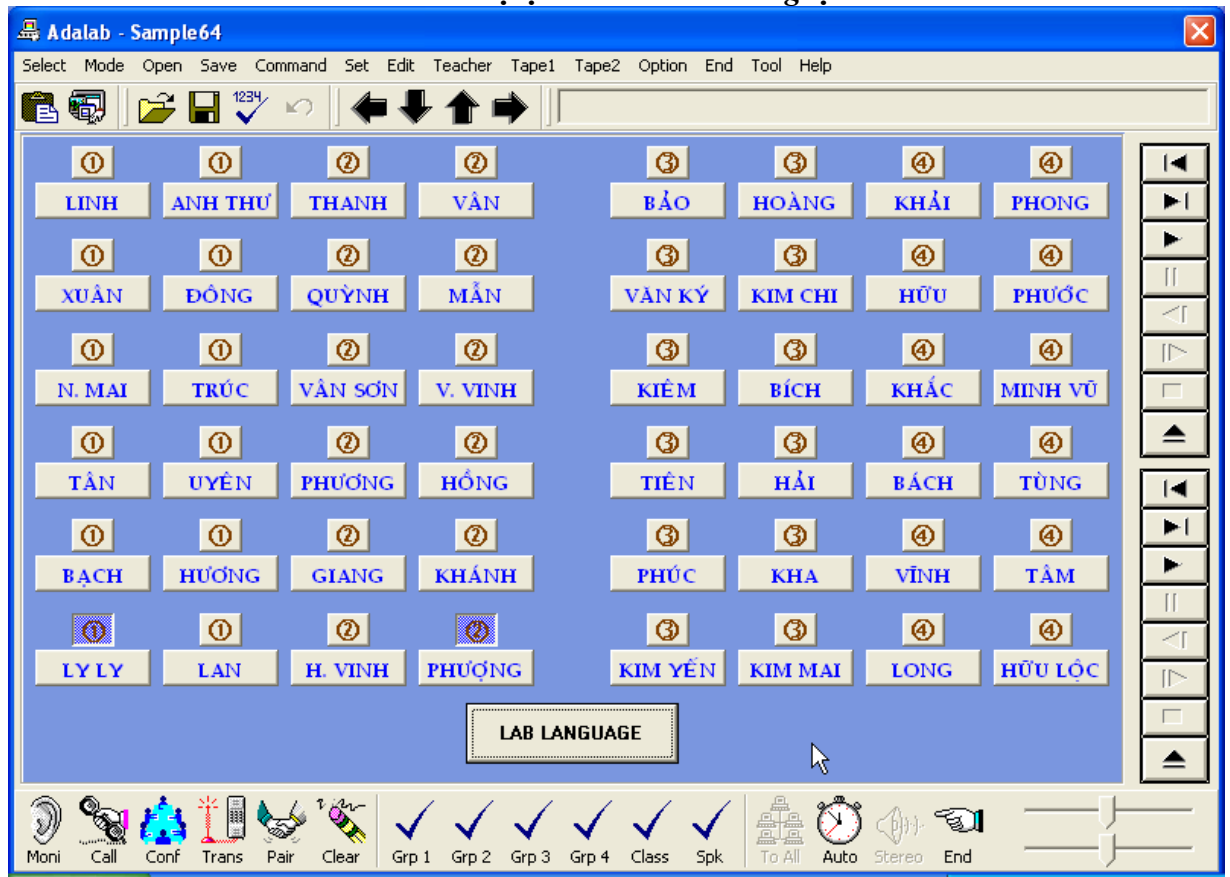
- **Thoát khỏi chương trình ADALAB: 2 cách**
 - Click vào Menu – **Select** – Chọn mục **<Exit>**
 - Click vào hộp **Close** góc phải đầu màn hình cửa sổ ADALAB
- **Lấy băng Cassette , đĩa CD ra khỏi ổ**
- **Shutdown máy tính .**
- **Tắt nguồn của Teacher console .**
- **Tắt nguồn máy tính .**

A. Cách chuyển qua lại 3 Mode LAB LANGUAGE , ANALYSER , LIBRARY: 2 cách

- Click vào Menu – **Mode**: Chọn 1 trong 3 mục: **Lab Language – Analyser – Library**
- Nhấn **<Ctrl+F1>** nếu chọn **Lab Language**
Nhấn **<Ctrl+F2>** nếu chọn **Analyser**
Nhấn **<Ctrl+F3>** nếu chọn **Library**

B. Những thao tác cơ bản của Giáo viên:

- **Điểm danh Học viên:** đánh dấu vắng bằng cách Click nút Mouse phải lên ghé Học viên vắng trên sơ đồ lớp (Click lần nữa thì trạng thái vắng bị hủy) .
- **Giáo viên điều chỉnh âm lượng cho vừa nghe:** Click vào thanh hiển thị Mode ở giữa màn hình , thanh tăng giảm âm lượng sẽ xuất hiện .
- **Khi thao tác nhìn lên thanh hiển thị lệnh để theo dõi dòng lệnh .**



B1. LAB LANGUAGE:

1. Giáo viên nghe thử nội dung 1 nguồn phát:

- **Thao tác bằng Icon:**
- Click Icon **<Moni>**: Cửa sổ Nguồn phát xuất hiện .



- Click tiếp một trong các Icon:

< **Cassette 1** >: Giáo viên nghe Cassette 1

< **Cassette 2** >: Giáo viên nghe Cassette 2

< **Aux.1** > : Giáo viên nghe Aux.1

< **Aux.2** > : Giáo viên nghe Aux.2

* Trong khi đang nghe , nếu Giáo viên Click thêm <**To All**> cả lớp sẽ cùng được nghe

Nếu Giáo viên lại Click thêm <**To All** > lần nữa cả lớp sẽ không được nghe nữa và trở lại tình trạng trước đó (ví dụ trước đó nghe Cassette 1 thì sẽ trở lại nghe Cassette 1)

* Nếu Giáo viên đang nghe Cassette 1 muốn nghe tiếp Cassette 2 ,Aux 1 , Aux 2 thì có thể Click các Icon tương ứng <**Cassette 2**> , <**Aux.1**> , <**Aux.2**> hoặc Click Icon <➡> , <⬅> cho nhanh .

☐ *Khi không muốn nghe nữa Giáo viên Click <End > chấm dứt thao tác*

• **Thao tác bằng Menu:**

- Chọn Menu – **Command**: Chọn mục **Monitor**

- Chọn 1 trong 4 mục: **Tape1** , **Tape2** , **Aux1** , **Aux2**

- Kết thúc lệnh: Chọn Menu - **End**

• **Tình huống minh họa:** Đầu giờ Giáo viên muốn nghe thử các băng đặt trong Cassette 1 và Cassette 2 . Giáo viên Click Icon <**Moni**> , <**Cassette 1**> , để nghe Cassette 1 (Thanh hiển thị lệnh hiện “**Monitor Tape 1** “), tiếp tục Giáo viên Click <**Cassette 2**> hay <➡> để nghe tiếp Cassette 2 (Thanh hiển thị lệnh hiện “**Monitor Tape 2** “). Sau khi nghe đủ Giáo viên Click <**End**> chấm dứt .

2. Nói với cả lớp :

• **Thao tác bằng Icon:**

- Click Icon <**Class**>: Một cửa sổ nguồn hiện ra để chọn lựa



- Chọn Icon <**Teacher**>

- Nói hay dặn dò xong , muốn chấm dứt thì Click Icon <**Class**> , chọn <**Free**> hay những Icon nguồn phát khác .

• **Thao tác bằng Menu:**

-Chọn Menu – **Set – All Class**

-Chọn mục **Teacher**

• **Tình huống minh họa:** Đầu giờ Giáo viên muốn dặn dò cả lớp . Giáo viên click Icon <**Class**> . Cửa sổ chọn xuất hiện . Giáo viên click vào Icon <**Teacher**> . Dặn xong Giáo viên click Icon <**Class**> . Cửa sổ chọn xuất hiện . Giáo viên click vào Icon <**Cassette 2**> để cả lớp nghe băng từ Cassette 2 .

3. Cho cả lớp nghe 1 nguồn phát:

• **Thao tác bằng Icon:**

- Click Icon <**Class**>: Một cửa sổ nguồn hiện ra để chọn lựa



- Chọn một trong các Icon:

<**Cassette 1**> (cả lớp nghe Cassette 1)

<**Cassette 2**> (cả lớp nghe Cassette 2)

- < **Aux.1** > (cả lớp nghe Aux.1)
- < **Aux.2** > (cả lớp nghe Aux.2)
- < **Teacher** > (cả lớp nghe giáo viên)
- < **Free** > (cả lớp trở về trạng thái ban đầu , ví dụ nhóm 1 trước đây nghe Cassette 2 sẽ trở lại nghe Cassette 2)

• **Thao tác bằng Menu:**

- Chọn Menu – **Set – All Class**
- Chọn 1 trong các mục: **Tape 1 , Tape 2 , Aux 1 , Aux 2 , Teacher , Free**

- **Tình huống minh họa:** Giáo viên muốn cho cả lớp nghe Cassette 1 . Giáo viên click Icon < **Class** > . Cửa sổ chọn xuất hiện . Giáo viên click vào Icon < **cassette 1** >

4. Cho 1 nhóm nghe 1 nguồn phát:

• **Thao tác bằng Icon:**

- Click Icon < **Grp 1** > / < **Grp 2** > / < **Grp 3** > / < **Grp 4** >: Một cửa sổ nguồn hiện ra để chọn lựa



- Chọn một trong các Icon:
 - < **Cassette 1** > (nhóm nghe Cassette 1)
 - < **Cassette 2** > (nhóm nghe Cassette 2)
 - < **Aux.1** > (nhóm nghe Aux.1)
 - < **Aux.2** > (nhóm nghe Aux.2)
 - < **Converse** > (nhóm hội thoại với nhau)
 - < **Free** > (nhóm được tự do)

• **Thao tác bằng Menu:**

- Chọn Menu – **Set – Group 1/ Group 2/ Group 3/ Group 4**
- Chọn 1 trong các mục: **Tape 1 , Tape 2 , Aux 1 , Aux 2 , Converse , Free**

- **Tình huống minh họa:** Giáo viên muốn cho nhóm 3 nghe Cassette 1 . Giáo viên click Icon < **Grp 3** > . Cửa sổ chọn xuất hiện . Giáo viên click vào Icon < **Cassette 1** >

5. Giáo viên đàm thoại với 1 Học viên

- **Thao tác trực tiếp:** Click vào tên Học viên trên sơ đồ lớp .

• **Thao tác bằng Icon:**

- Click Icon < **Call** >
- Click vào tên Học viên trên sơ đồ lớp
- Giáo viên bắt đầu nói chuyện với Học viên đã chọn
- * Trong khi nói , nếu Giáo viên click < **To All** > cả lớp sẽ được nghe cuộc nói chuyện này .
- Nếu Giáo viên lại click < **To All** > lần nữa cả lớp sẽ không được nghe nữa và trở lại tình trạng trước đó (ví dụ trước đó nghe Cassette 1 thì sẽ trở lại nghe Cassette 1) .
- * Nếu Giáo viên muốn nói chuyện với Học viên khác thì Click vào tên Học viên khác trên sơ đồ lớp .
- Nếu Giáo viên muốn nói chuyện với Học viên kế cận bên phải , trái hay bên trên , dưới thì Click < **←** > , < **→** > , < **↑** > , < **↓** > cho nhanh .

Trường hợp màn hình sơ đồ lớp có nhiều Học viên xin nói (do Học viên ở dưới xin nói bằng cách bấm phím D) , nếu Giáo viên muốn màn hình sạch thì bấm phím < **Clear** >

Khi không muốn nói nữa Giáo viên Click < **End** > chấm dứt thao tác .

• **Thao tác bằng Menu:**

- Chọn Menu – **Command – Call - Student**

- Chọn 1 trong danh sách Học viên
- Chọn Menu – **End** để kết thúc lệnh .

- **Tình huống minh họa 1:** Giáo viên muốn đặt câu hỏi để Học viên trả lời hay nói chuyện với Học viên có thắc mắc (Học viên xin nói chuyện với Giáo viên bằng cách bấm phím <D>) .

Ví dụ: Giáo viên Click Icon <Call> , Click vào tên <LAN> trên sơ đồ lớp
Trong khi đặt câu hỏi hay nói chuyện với Học viên LAN , Giáo viên muốn cả lớp cùng nghe nên Click <To All.> (Thanh hiển thị lệnh hiện “**Call Student 02 Trasmitt to Allclass** “) . Học viên LAN không trả lời được , Giáo viên Click tiếp tên <GIANG> và hỏi Học viên GIANG (Thanh hiển thị lệnh hiện “**Call Student 11 Trasmitt to Allclass** “) . Học viên GIANG cũng không trả lời được . Giáo viên nói tiếp nếu Học viên nào biết thì bấm phím <D>. Các Học viên TÂN , LONG , KHA xin nói bằng cách bấm phím <D>. Vị trí tương ứng của 3 Học viên này xuất hiện . Giáo viên chọn Học viên KHA nên Click tên <KHA> và bấm phím <Clear> để xóa các vị trí xin nói trên màn hình (Thanh hiển thị lệnh hiện “**Call Student 14 Trasmitt to Allclass** “) . Học viên KHA trả lời đúng và Giáo viên giảng thêm cho cả lớp nghe rồi Click <End > để kết thúc .

- **Tình huống minh họa 2:** Đầu giờ học Giáo viên muốn dẫn dò cả lớp . Ví dụ Học viên KHA là trưởng lớp . Giáo viên Click tên <KHA> trên sơ đồ lớp và Click <To All > (Thanh hiển thị lệnh hiện “**Call Student 14 Trasmitt to Allclass** “) . Học viên nào có ý kiến hay thắc mắc thì bấm phím <D> , bàn tay ở vị trí tương ứng của Học viên đó xuất hiện . Giáo viên có thể trả lời hoặc không . Dặn xong Click <End > kết thúc .

6. Giáo viên kiểm tra nội dung mà Học viên đang nghe:

- **Thao tác bằng Icon:**

- Click Icon <Moni>
- Click tiếp một trong các Icon sau:

Tên Học viên X trên sơ đồ lớp : Giáo viên nghe nội dung Học viên X đang nghe .

<Grp 1> / <Grp 2> / <Grp 3> / <Grp 4>: Giáo viên nghe nội dung nhóm 1 / nhóm 2 / nhóm 3 / nhóm 4 đang nghe .

*Nếu Giáo viên Click Menu – Teacher - Talk thì sẽ có thể nói chuyện với Học viên ,
Click Menu – Teacher - Mute thì sẽ cắt việc nói chuyện với Học viên .*

- * Trong khi đang nghe , nếu Giáo viên Click <To All> cả lớp sẽ được cùng nghe . Nếu Giáo viên lại Click <To All> lần nữa cả lớp sẽ không được nghe nữa và trở lại tình trạng trước đó (ví dụ trước đó nghe Casseette 1 thì sẽ trở lại nghe Casseette 1) .
- * Nếu Giáo viên đang nghe Học viên X muốn nghe tiếp Học viên kế cận bên phải hay trái hay bên trên , dưới thì Click <←> , <→> , <↑> , <↓> cho nhanh.
- * Giáo viên có thể Click <Auto> để vào cơ chế Auto Monitor theo thời gian định sẵn.

Giáo viên click <End > để chấm dứt thao tác

- **Thao tác bằng Icon:**

- Chọn Menu – **Command**: Chọn mục **Monitor**
- Chọn 1 trong các mục: **Group 1 , Group 2 , Group 3 , Group 4**
- Kết thúc lệnh: Chọn Menu - **End**

7. Giáo viên cho nhiều Học viên tham gia đàm thoại cùng lúc:

- **Thao tác bằng Icon:**

- Click <Conf>

- Click Tên Học viên **X** trên sơ đồ lớp
- Giáo viên nói chuyện với Học viên **X**.
- Muốn Học viên khác tham gia thêm , Giáo viên Click **X** mới.
- Muốn Học viên khác tham gia thêm nữa , Giáo viên Click **X** khác .
- * Trong khi đang nghe , nếu Giáo viên Click **<To All>** cả lớp sẽ được cùng nghe .
- Nếu Giáo viên lại Click **<To All>** lần nữa cả lớp sẽ không được nghe nữa và trở lại tình trạng trước đó (ví dụ trước đó nghe Casseette 1 thì sẽ trở lại nghe Casseette 1) .
- Trường hợp màn hình sơ đồ lớp có nhiều vị trí xin nói (do Học viên ở dưới xin nói bằng cách bấm phím D) , nếu Giáo viên muốn màn hình sạch thì bấm phím **<Clear>**
- Khi muốn kết thúc cuộc hội thảo này Giáo viên Click **<End >** chấm dứt thao tác .

• **Thao tác bằng Menu:**

- Chọn Menu – **Command – Conference - Student**
- Chọn 1 trong danh sách Học viên (có thể chọn nhiều Học viên)
- Chọn Menu – **End** để kết thúc lệnh .

- **Tình huống minh họa:** Giáo viên muốn đàm thoại tay ba giữa mình , Học viên KHA và Học viên GIANG . Giáo viên Click **<Conf> <KHA> <GIANG>** (Thanh hiển thị lệnh hiện **“Conference .. Student 11**). Giáo viên bấm **< To All>** cho cả lớp nghe chung . Đàm thoại được một lúc Giáo viên Click thêm LAN để thêm Học viên LAN vào cuộc đàm thoại này (Thanh hiển thị lệnh hiện **“Conference .. Student 02 Trasmitt to Allclass “**). Khi muốn chấm dứt hội thảo Giáo viên Click **<End >** .

8. Giáo viên nói chuyện với 1 Học viên và chuyển cho 1 Học viên khác nghe cuộc nói chuyện này:

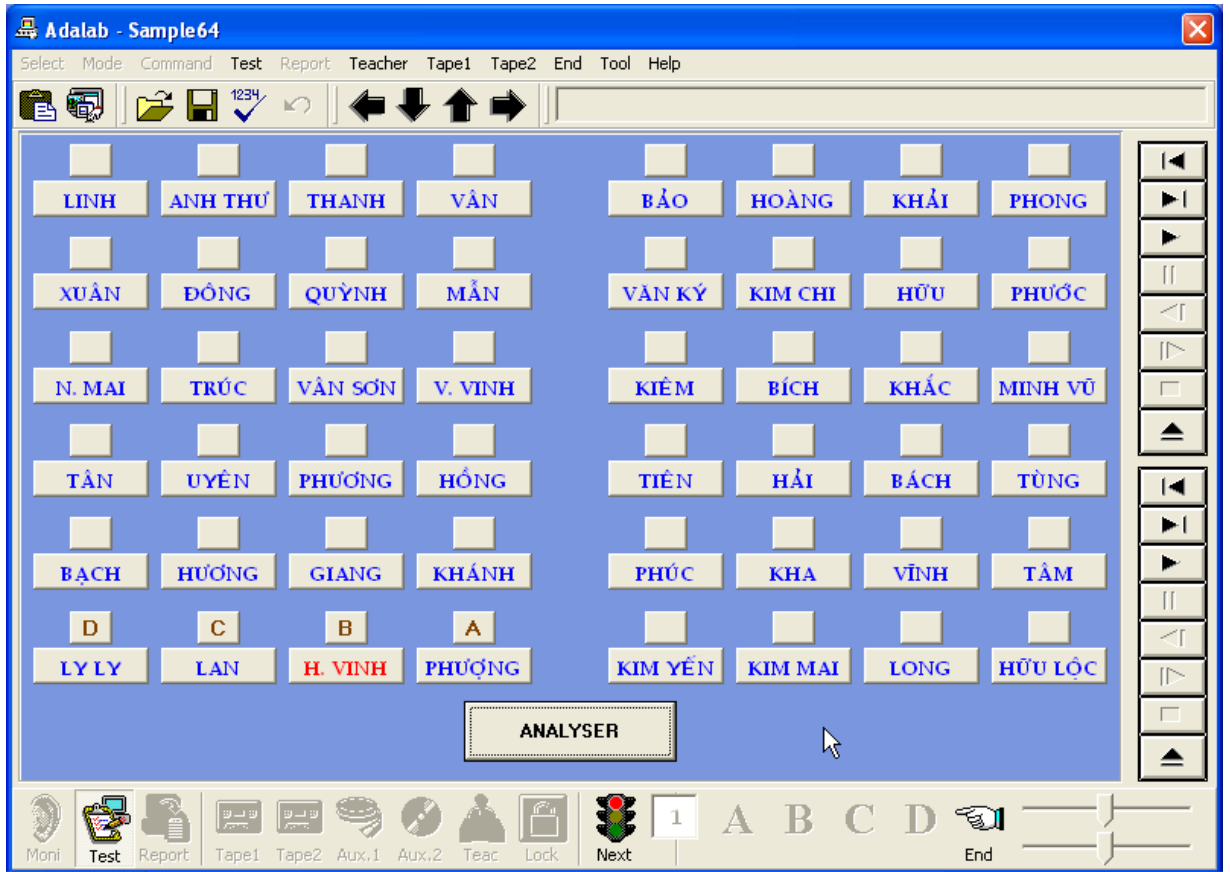
• **Thao tác bằng Icon:**

- **<Trans>**
- Click Tên Học viên **X** trên sơ đồ lớp (Giáo viên nói chuyện với **X**)
- Click Tên Học viên **Y** trên sơ đồ lớp (**Y** nghe)
- Khi không muốn nói nữa Giáo viên Click **<End >** chấm dứt thao tác.

• **Thao tác bằng Menu:**

- Chọn Menu – **Command – Transmit - Student**
- Chọn 1 trong danh sách Học viên: Chọn tiếp Học viên thứ hai
- Chọn Menu – **End** để kết thúc lệnh .

- **Tình huống minh họa:** Giáo viên đàm thoại với Học viên LONG bằng thao tác Click **<Call> <LONG>** (Thanh hiển thị lệnh hiện **“Call Student 07 “**). Học viên LONG đọc kém . Giáo viên Click **<End >** để kết thúc đàm thoại với Học viên LONG . Giáo viên làm thao tác mới là đàm thoại với Học viên PHONG và cho Học viên LONG nghe cuộc đàm thoại này để luyện giọng: Giáo viên Click **<Trans> <PHONG> <LONG>** (Thanh hiển thị lệnh hiện **“Transmit Student 14 to Student 07 “**). Sau đó Giáo viên Click **<End >** chấm dứt thao tác .



B2. ANALYSER:

1. Giáo viên nghe thử nội dung 1 nguồn phát:

- **Thao tác bằng Icon:**

- Click Icon <Moni>: Cửa sổ Nguồn phát xuất hiện .



- Click tiếp một trong các Icon:

- <Cassette 1>: Giáo viên nghe Cassette 1

- <Cassette 2>: Giáo viên nghe Cassette 2

- <Aux.1> : Giáo viên nghe Aux.1

- <Aux.2> : Giáo viên nghe Aux.2

* Trong khi đang nghe , nếu Giáo viên Click thêm <To All> cả lớp sẽ cùng được nghe

Nếu Giáo viên lại Click thêm <To All > lần nữa cả lớp sẽ không được nghe nữa và trở lại tình trạng trước đó (ví dụ trước đó nghe Casseette 1 thì sẽ trở lại nghe Casseette 1)

* Nếu Giáo viên đang nghe Cassette 1 muốn nghe tiếp Cassette 2 ,Aux 1 , Aux 2 thì có thể Click các Icon tương ứng <Cassette 2> , <Aux.1> , <Aux.2> hoặc Click Icon <=>> , <←> cho nhanh .

Khi không muốn nghe nữa Giáo viên Click <End > chấm dứt thao tác

- **Thao tác bằng Menu:**

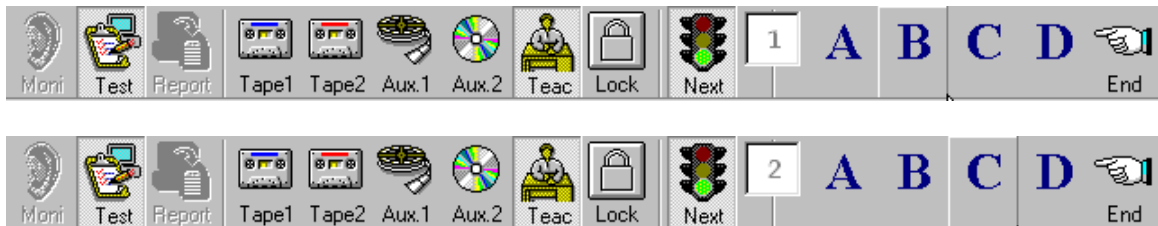
- Chọn Menu – **Command:** Chọn mục **Monitor**

- Chọn 1 trong 4 mục: **Tape1 , Tape2 , Aux1 , Aux2**

- Kết thúc lệnh: Chọn Menu - **End**

- **Tình huống minh họa:** Đầu giờ Giáo viên muốn nghe thử các băng đặt trong Cassette 1 và Cassette 2 . Giáo viên Click Icon <Moni> , <Cassette 1> , để nghe Cassette 1 (Thanh hiển thị lệnh hiện “**Monitor Tape 1** “), tiếp tục Giáo viên Click <Cassette 2> hay <→> để nghe tiếp Cassette 2 (Thanh hiển thị lệnh hiện “**Monitor Tape 2** “). Sau khi nghe đủ Giáo viên Click <End> chấm dứt ..

2. Đặt câu hỏi trắc nghiệm cho Học viên:



• Thao tác bằng Icon:

- Click Icon <Test>

- Click Icon <Next >: Học viên nghe 1 tiếng Beep dài , Giáo viên có thể đặt câu hỏi (tình trạng định sẵn - Nếu chưa định sẵn thì Click vào Icon <Teacher>) hay cho Học viên nghe băng (Click vào 1 trong các Icon nguồn phát) và sau đó đợi một khoảng thời gian đủ để Học viên trả lời (Học viên trả lời bằng cách bấm **A** hay **B** hay **C** hay **D**), ví dụ 30 giây .

- Giáo viên Click <A> hay hay <C> hay <D> (tương ứng với câu trả lời đúng) để cho đáp án đúng của câu hỏi: Học viên ở dưới chỉ nghe 3 tiếng Beep ngắn báo hiệu thời gian trả lời đã hết .

❑ Lưu ý: Trên sơ đồ lớp , vị trí các Học viên sẽ hiện câu trả lời Học viên vừa bấm và tên Học viên trả lời đúng sẽ hiện màu đỏ cho ta kết quả của lớp đối với câu hỏi này.

Giáo viên kết thúc kiểm tra bằng cách Click <End >: Sẽ xuất hiện hộp thoại hỏi “ **Do you want to save the result ? (Yes / No)** “. Tùy theo Giáo viên trả lời mà kết quả sẽ được lưu lại hay không . Kết quả này có thể in ra được trong chức năng **REPORT**.

• Thao tác bằng Menu:

-Chọn Menu – **Test – Next Question**

-Nếu cần chọn nguồn phát chọn Menu – **Test – Listen to Tape 1 / Tape 2/ Aux 1/ Aux 2/ Teacher:** Học viên trả lời trắc nghiệm

-Chọn câu trả lời đúng: Chọn Menu – **Test – Right Answer =A /B/C/D**

-Kết thúc trắc nghiệm: Chọn Menu - **End**

- **Tình huống minh họa:** Giáo viên đang thao tác trong chế độ **ANALYSER** , Giáo viên trắc nghiệm Học viên bằng cách đặt câu hỏi: Giáo viên Click Icon <Test> , Click tiếp Icon <Next > , rồi đặt câu hỏi (lúc này ở dưới lớp sẽ nghe tiếng nói của Giáo viên) và ra lệnh cho Học viên bấm phím trả lời . Giáo viên đợi khoảng 10 giây rồi bấm phím đáp án . Sau đó Giáo viên tiếp tục kiểm tra bằng cách Click <Next >

3. In kết quả kiểm tra của cả lớp:

Click Icon <Report> hay chọn Menu – **Report:**

Xuất hiện cửa sổ mới có 3 mục: **Prepaire – Student Report – Class Report**

- **Chuẩn bị Report:** Chọn **Prepaire**

Xuất hiện màn hình trong đó liệt kê các kết quả trắc nghiệm xác định theo tên giáo viên , tên lớp , ngày , giờ .

Giáo viên Click chọn một kết quả rồi Click <OK> để tạo mẫu biểu .

Nếu muốn huỷ bỏ kết quả đã cũ chọn <Delete>: Xuất hiện câu báo “ Are you sure that you want to delete this record ? (OK / Cancel) “

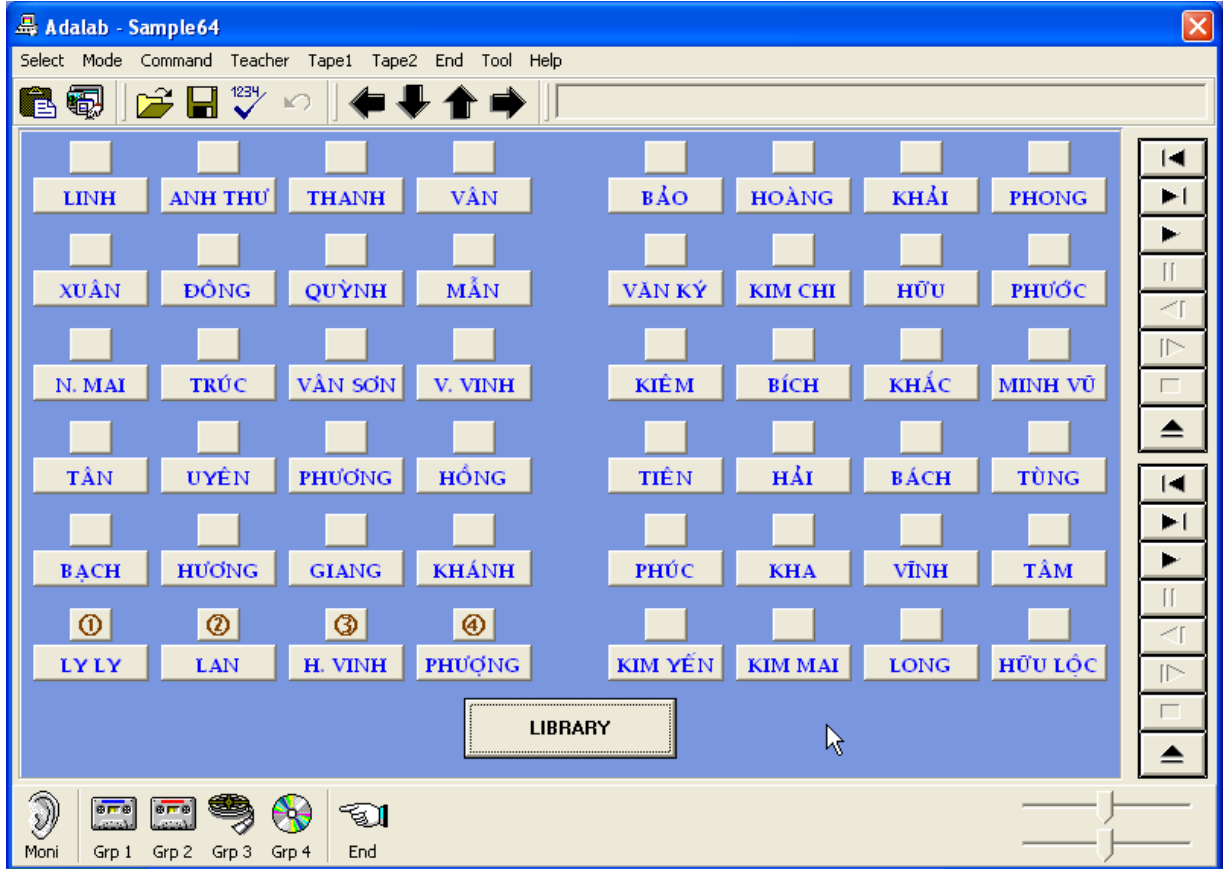
- Xem bản in kết quả Học viên vừa tạo : Chọn **Student Report**

Kết quả sẽ hiện trên màn hình . Giáo viên có thể Click trên các thanh cuộn để xem mẫu biểu . Sau đó Giáo viên có thể Click vào Icon <Printer> : Nếu máy in bật sẵn thì kết quả kiểm tra của Học viên sẽ được in ra giấy .

- Xem bản in kết quả Lớp vừa tạo : Chọn Class Report

Kết quả sẽ hiện trên màn hình . Giáo viên có thể Click trên các thanh cuộn để xem mẫu biểu . Sau đó Giáo viên có thể Click vào Icon <Printer> : Nếu máy in bật sẵn thì kết quả kiểm tra của toàn lớp sẽ được in ra giấy .

Muốn chấm dứt công việc về Report Click <End> .



B3. LIB

Ở Chế độ **LIB**, Học viên nghe nguồn phát 1 là thuộc Nhóm 1 ,nghe nguồn phát 2 là thuộc Nhóm 2 , nghe nguồn phát 3 là thuộc Nhóm 3, nghe nguồn phát 4 là thuộc Nhóm 4

- . Học viên có thể bấm <A> để đăng ký nghe Cassette 1.
- . Học viên có thể bấm để đăng ký nghe Cassette 2.
- . Học viên có thể bấm <C> để đăng ký nghe Aux1.
- . Học viên có thể bấm <D> để đăng ký nghe Aux2.

1. Giáo viên nghe thử nội dung 1 nguồn phát:

• **Thao tác bằng Icon:**

- Click Icon <Moni>: Cửa sổ Nguồn phát xuất hiện .



- Click tiếp một trong các Icon:

- < Cassette 1>: Giáo viên nghe Cassette 1
- < Cassette 2>: Giáo viên nghe Cassette 2
- <Aux.1> : Giáo viên nghe Aux.1

<Aux.2> : Giáo viên nghe Aux.2

* Trong khi đang nghe , nếu Giáo viên Click thêm <To All> cả lớp sẽ cùng được nghe

Nếu Giáo viên lại Click thêm <To All > lần nữa cả lớp sẽ không được nghe nữa và trở lại tình trạng trước đó (ví dụ trước đó nghe Casseette 1 thì sẽ trở lại nghe Casseette 1)

* Nếu Giáo viên đang nghe Casseette 1 muốn nghe tiếp Casseette 2 ,Aux 1 , Aux 2 thì có thể Click các Icon tương ứng <Cassette 2> , <Aux.1> , <Aux.2> hoặc Click Icon <→> , <←> cho nhanh .

□ Khi không muốn nghe nữa Giáo viên Click <End > chấm dứt thao tác

• **Thao tác bằng Menu:**

- Chọn Menu – **Command:** Chọn mục Monitor
- Chọn 1 trong 4 mục: **Tape1 , Tape2 , Aux1 , Aux2**
- Kết thúc lệnh: Chọn Menu - **End**

• **Tình huống minh họa:** Đầu giờ Giáo viên muốn nghe thử các băng đặt trong Casseette 1 và Casseette 2 . Giáo viên Click Icon <Monitor> , <Cassette 1> , để nghe Casseette 1 (Thanh hiển thị lệnh hiện “**Monitor Tape 1** “), tiếp tục Giáo viên Click <Cassette 2> hay <→> để nghe tiếp Casseette 2 (Thanh hiển thị lệnh hiện “**Monitor Tape 2** “). Sau khi nghe đủ Giáo viên Click <End> chấm dứt ..

B4. Cách đăng ký hay cập nhật danh sách lớp (Thực hiện trong chế độ LAB):

Đang ở màn hình chuẩn , Click vào Icon <Select Class> hay chọn Menu **Select – More Class** , cửa sổ **Class** xuất hiện:

• **Chọn một lớp có sẵn đem vào sơ đồ lớp để làm việc:**

- Click vào các phím bên phải cửa sổ để chọn lớp .
- Click <Close>: Danh sách lớp chọn sẽ được đem vào sơ đồ lớp .

• **Đăng ký và nhập liệu lớp mới:** (Lưu ý dùng phím <Tab> bàn phím)

- Click <Add> .
- Nhập **Password** nếu có . (*Password không dài quá 8 ký tự*)
- Nhập **ID Class , Classname , Teachername , Subject** .
- Click <Update>.
- Thoát ra bằng cách click hộp **Close** góc phải đầu cửa sổ
- Vào lại cửa sổ **Class** bằng cách click vào Icon <Select Class>
- Nhập lại **Password** để xác nhận quyền truy cập danh sách lớp này
- Click vào record đầu tiên để bắt đầu nhập thông tin về Học viên (Dùng <Tab>)

• **Xoá bỏ một lớp:**

- Click vào các phím thanh bên phải cửa sổ để chọn lớp .
- (*Không xoá được lớp đang sử dụng trên sơ đồ lớp*)
- Nhập **Password** (Nếu Password không có nhập vài ký tự rồi xoá)
- Click <Delete>
- Xuất hiện cửa sổ hỏi lại “**Are you sure ? (Yes/No)** “
- Nếu Giáo viên trả lời “**Yes** “ thì lớp này sẽ bị xoá .

• **Chỉnh sửa nội dung một lớp:**

- Click vào các phím thanh cuộn cạnh dưới cửa sổ để chọn lớp .
- Nhập **Password** (Nếu Password không có nhập vài ký tự rồi xoá)
- Chỉnh sửa , thêm .. nội dung thông tin Học viên .
- Click <Update>.

• **Định sẵn một lớp để sử dụng:**

- Click vào các phím thanh cuộn cạnh dưới cửa sổ để chọn lớp .
- Click <Set Default>: Lần sử dụng sau khi bật máy lớp này sẽ được đem vào thẳng .

• **Thoát ra cửa sổ Class :** Click hộp **Close** góc phải đầu cửa sổ .

B5. Phần điều khiển Cassette

* Các phím điều khiển :


-  **PLAY**
-  **F.FORWARD**
-  **REWIND**
-  **STOP**
-  **PAUSE**
-  **REPEAT**


. **Tác dụng:** Có tác dụng với trạng thái **PLAY**.
Lặp lại nhiều lần 1 đoạn băng đã được đánh dấu.


. **Cách sử dụng :**

Trong trạng thái PLAY, muốn đánh dấu REPEAT:

+**Điểm đầu của đoạn:** Bấm  để đánh dấu

+**Điểm cuối của đoạn:** Bấm  để đánh dấu


. Bấm  để lặp lại nhiều lần đoạn băng đã đánh dấu.
Sau khi lặp xong băng sẽ tự động trở về trạng thái **PLAY** bình thường.


. Nếu chưa **REPEAT** xong, muốn cắt ngang bấm 

-  **PARTNER**

. **Tác dụng:** Có tác dụng với trạng thái **PLAY**.

Khi phát hiện được thời gian không có tín hiệu trên Tape lớn hơn hay bằng giá trị **Interval** , Cassette sẽ được tạm ngưng trong khoảng thời gian **Delay** rồi tiếp tục phát

.
Click  có tác dụng tắt chức năng **PARTNER** .

- Phím  **chỉnh thông số: Cửa sổ Cassettes xuất hiện:**

a. **Interval:** Thời gian không có tín hiệu của Tape cần phát hiện
Miền giá trị = 0.2 .. 9.8 (giây): Chỉnh bằng <↑> , <↓>

b. **Delay** : Thời gian tạm ngưng Cassette
Miền giá trị = 00 .. 99 (giây):: Chỉnh bằng <↑> , <↓>
Delay = 00 -> manual

c. **REPEAT** : Số lần lặp lại trong chức năng **REPEAT**
Miền giá trị = 00 .. 09 (lần): Chỉnh bằng <↑> , <↓>

d. **Volume , Treble , Bass** : Chỉnh bằng thanh cuộn .

e. **Style:** Tốc độ băng , Click chọn trong danh sách:
- Very Slow speed
- Slow Speed
- Normal Speed
- Fast Speed

C. Những thao tác nâng cao:

C1. LAB:

1. Giáo viên thay đổi thành phần của nhóm theo ý mình:

• Thao tác bằng Icon:

- Chọn Icon <Edit Group>

- Chọn 1 trong 4 Icon **Grp1 / Grp2 / Grp3 / Grp4**

Trên sơ đồ lớp vị trí Học viên có trong nhóm sẽ đổ lên

Sau đó Giáo Viên có thể thay đổi thành phần nhóm bằng cách Click vào tên Học viên:

* Nếu Học viên **X** có sẵn trong nhóm ,sẽ bị xoá ra khỏi nhóm .

* Nếu Học viên **X** không có trong nhóm, sẽ được thêm vào nhóm.

Ta có thể Click <←> , <→> , <↗> , <↘> để **Edit** tiếp các Học viên kế cận khác cho nhanh .

Kết thúc lệnh bằng <End >

• Thao tác bằng Menu:

- Chọn Menu – **Edit – Group 1 / Group 2 / Group 3 / Group 4**

Chọn danh sách Học viên

- Kết thúc lệnh: Chọn Menu - **End**

• Tình huống minh họa: Phòng **LAB 32** chỗ . Giáo viên muốn chia lớp thành 4 nhóm: Nhóm 1 từ số **01 → 08** , nhóm 2 từ số **09 → 16** , nhóm 3 từ số **17 → 24** , nhóm 4 từ số **25 → 32**. Tình trạng hiện tại là toàn lớp thuộc nhóm 1 .

Giáo viên Click <Edit Group><Grp1>: Đèn toàn lớp sáng (Thanh hiển thị lệnh hiện “**Edit Group 1** “) . Giáo viên Click tên của **09**: Vị trí Học viên **09** tắt , Giáo viên Click <→ > để tiếp tục làm tắt các vị trí Học viên từ **10** trở đi . Sau đó Click <End > kết thúc: Kết quả là nhóm 1 gồm các Học viên từ số **01 → 08** .

Giáo viên bấm <Edit Group><Grp2>: Không có vị trí nào sáng (Thanh hiển thị lệnh hiện “**Edit Group 2** “) . Giáo viên Click tên của **09**: Vị trí Học viên **09** sáng , Giáo viên Click <→ > để tiếp tục làm sáng các vị trí Học viên từ **10 → 16**. Sau đó Click <End > kết thúc. Kết quả là nhóm 2 gồm các Học viên từ số **09 → 16**.

Giáo viên bấm <Edit Group><Grp3>: Không có vị trí nào sáng (Thanh hiển thị lệnh hiện “**Edit Group 3** “) . Giáo viên Click tên của **17**: Vị trí Học viên **17** sáng, Giáo viên Click <→ > để tiếp tục làm sáng các vị trí Học viên từ **18 → 24**. Sau đó Click <End > kết thúc: Kết quả là nhóm 3 gồm các Học viên từ số **17 → 24**.

Giáo viên bấm <Edit Group><Grp4>: Không có vị trí nào sáng (Thanh hiển thị lệnh hiện “**Edit Group 4** “) . Giáo viên Click tên của **25**: Vị trí Học viên **25** sáng , Giáo viên Click <→ > để tiếp tục làm sáng các vị trí Học viên từ **26 → 32**. Sau đó Click <End > kết thúc: Kết quả là nhóm 4 gồm các Học viên từ số **25 → 32**

2. Giáo viên ghi lại cách tổ chức nhóm của mình vào 1 chương trình để sau này có thể dùng lại :

• Click Icon <User> hay chọn **Menu-Save-User:**

Cửa sổ Save User xuất hiện: Chọn User 01-80

• Tình huống minh họa: Phòng **LAB 32** chỗ . Giáo viên đã chia lớp thành 4 nhóm: Nhóm 1 từ số **01 → 08** , nhóm 2 từ số **09 → 16** , nhóm 3 từ số **17 → 24** , nhóm 4 từ số **25 → 32**. Giáo viên muốn ghi lại cách chia nhóm vào chương trình **05** . Giáo viên Click <User> và chọn **Save User 05** .

3. Giáo viên sử dụng cách tổ chức nhóm của 1 chương trình có sẵn :

• Click Icon <Open Program> hay chọn **Menu-Open:** Danh sách Program xuất hiện: Chọn cách tổ chức Standard1/2/3/4 hay User 01-80

• Tình huống minh họa: Phòng **LAB 32** chỗ . Giáo viên muốn sử dụng cách chia nhóm của chương trình chuẩn 03 , Giáo viên Click <Open Program> và chọn **Standard 03** . Lớp hiện tại được tổ chức theo cách chia của Standard 03 .

4. Giáo viên xác định cơ chế làm việc theo cặp Học viên cho cả lớp hay 1 nhóm:

- **Thao tác bằng Icon:**

- Click Icon <Pair>
- Click <Class> / <Grp1> / <Grp2> / <Grp3> / <Grp4>

- **Thao tác bằng Menu:**

Chọn Menu – Command – Pair – All Class / Group X

- Có thể **đánh dấu từng cặp Học viên** bất kỳ bằng cách Click Mouse trái vào ghế Học viên trên sơ đồ lớp .

- **Tình huống minh họa:** Giáo viên muốn cho cả lớp thực tập bài học mới theo dạng 2 người đối thoại với nhau . Giáo viên có thể thực hiện cách sau:

Giáo viên Click <Pair> <Class>

Giáo viên Click <Moni>, **Click vào dấu “X” đỏ của Học viên số 07 hay 08** , Click <To All>: Giáo viên nghe cặp Học viên **07,08** đọc và chuyển cho cả lớp cùng nghe . Sau đó Giáo viên Click <End > chấm dứt .

5. Giáo viên bỏ cơ chế làm việc theo cặp Học viên cho cả lớp hay 1 nhóm:

- **Thao tác bằng Icon:**

- Click Icon <Clear>
- Click <Class> / <Grp1> / <Grp2> / <Grp3> / <Grp4>

- **Thao tác bằng Menu:**

Chọn Menu – Command – Clear – All Class / Group X

- **Tình huống minh họa:** Sau một lúc cho cả lớp làm việc theo cơ chế cặp, Giáo viên muốn cho cả lớp nghe băng trở lại . Giáo viên bấm <Clear> <Class>

6. Giáo viên kiểm tra nội dung mà Học viên đang nghe:

- **Thao tác bằng Icon:**

- Click Icon <Moni>
- Click tiếp một trong các trường hợp sau:

Tên Học viên X trên sơ đồ lớp : Giáo viên sẽ nghe nội dung mà Học viên X đang nghe , ví dụ từ Cassette 1 .

<Grp1>: Giáo viên sẽ nghe nội dung mà nhóm 1 đang nghe, ví dụ từ Cassette 1 .

<Grp2>: Giáo viên sẽ nghe nội dung mà nhóm 2 đang nghe, ví dụ từ Cassette 1 .

<Grp3>: Giáo viên sẽ nghe nội dung mà nhóm 3 đang nghe, ví dụ từ Cassette 1 .

<Grp4>: Giáo viên sẽ nghe nội dung mà nhóm 4 đang nghe, ví dụ từ Cassette 1 .

Dấu X đỏ nếu có ở vị trí Học viên trên sơ đồ : Giáo viên sẽ nghe cặp Học viên này nếu có .

Giáo viên bấm <End > để chấm dứt thao tác

- **Thao tác bằng Menu:**

- Chọn Menu – Command - Monitor
- Chọn **Group 1 / Group 2 / Group 3 / Group 4 / Pair / Student**
- Kết thúc bằng Menu - End

7. Các lệnh cơ bản khác có thể mở rộng cho cặp Học viên

Ví dụ:

- Giáo viên đàm thoại với 1 cặp Học viên **03 , 04**

Giáo viên Click <Call> , Click Mouse trái vào ghế **Học viên 03 hay 04** .

- Giáo viên đàm thoại với nhóm Học viên thứ hai

Giáo viên bấm <Call> <Grp2>

- Giáo viên thực hiện đàm thoại theo dạng hội thảo với nhóm 1 và nhóm 2

Giáo viên bấm <Conf><Grp1><Grp2>

- Giáo viên chuyển cuộc đàm thoại giữa mình và nhóm 1 cho nhóm 2 nghe

Giáo viên bấm <Trans><Group1><Grp2>

8. Giáo Viên thay đổi thời gian Auto Monitor (dùng trong chức năng Monitor).

- Click <Auto> , ở Icon Auto sẽ xuất hiện thời gian Auto , ví dụ 1 Second

- Bấm phím **tăng**: Tăng thời gian lên 1s (Có thể bấm liên tiếp đến 99).

giảm: Giảm thời gian xuống 1s (Có thể bấm liên tiếp đến 1).

- Bấm <End > kết thúc

9. Giáo Viên cho loa phát nội dung nguồn phát:

• Thao tác bằng Icon:

- Click <Speaker>: Xuất hiện cửa sổ , Click chọn

<Cassette 1> (Loa phát Cassette 1)

<Cassette 2> (Loa phát Cassette 2)

<Aux.1> (Loa phát AUX.1)

<Aux.2> (Loa phát AUX.2)

<Converses> (Loa phát ra nội dung cuộc đàm thoại.)

<Teacher> (Loa phát ra nội dung Giáo viên nói)

<Free> (Loa bị ngắt khỏi nguồn phát)

• Thao tác bằng Menu:

- Chọn Menu – **Set - Speaker**

- Chọn **Tape 1 / tape 2 / Aux 1 / Aux 2 / Converse / Teacher / Free**

10. Sử dụng <Talk / Mute>:

- Chọn Menu – **Teacher –Talk/Mute**

- Trong thao tác **Monitor** , định sẵn là Giáo viên chỉ nghe , nếu chọn trạng thái **Talk**: Giáo viên có thể nói với Học viên .

- Trong thao tác **Call** hay **Conf** , định sẵn là Giáo viên nói được với Học viên , nếu chọn trạng thái **Mute**: Giáo viên cắt không tham gia nói chuyện với Học viên nữa .

11. Định lại màu sắc của màn hình sơ đồ lớp: Chọn Menu – **Tool**

Chọn: **Set Normal Color**

Set Active Color

Set Dest Color

Set Status Color

Default Color: Lấy lại màu chuẩn định sẵn ban đầu


C2. ANALYSER:

1. Chỉ kiểm tra trắc nghiệm đối với các Học viên chọn lọc:

Tình huống minh họa: Giáo viên muốn loại bỏ các vị trí Học viên vắng hay không kiểm tra ra khỏi lớp để không làm ảnh hưởng đến kết quả xếp hạng . Giáo viên đánh dấu vắng những Học viên này . Tiến hành kiểm tra trắc nghiệm như bình thường .

2. Đặt câu hỏi trắc nghiệm cho Học viên dựa theo nội dung băng phát:

Thực hiện giống như phần cơ bản . Giáo viên Click <Next > , Click chọn Cassette 1 hay Cassette 2 để phối hợp với việc nghe băng và sử dụng chức năng Pause Cassette

Tình huống minh họa: Giáo viên đang thao tác trong chế độ **ANALYSER** , Giáo viên trắc nghiệm Học viên bằng cách đặt câu hỏi: Giáo viên Click <Next > , Click chọn <Cassette 2> (ở dưới lớp Học viên sẽ nghe băng), khi thấy đủ Giáo viên bấm  để tạm

ngung Cassette , rồi đặt câu hỏi nếu cần (lúc này ở dưới lớp sẽ nghe tiếng nói của Giáo viên) và ra lệnh cho Học viên bấm phím trả lời . Giáo viên đợi khoảng 10 giây rồi Click phím đáp án (**A** hay **B** hay **C** hay **D** tương ứng với câu trả lời đúng) . Sau đó Giáo viên tiếp tục kiểm tra bằng cách Click < **Next** >

C3 . Thực hiện các chương trình Multimedia có sẵn:

- 1/ Thực hiện các chương trình Multimedia: Chạy song song với ADALAB
- 2/ Chỉnh âm thanh của hệ Multimedia: Chạy chương trình Mixer đi kèm theo Card âm thanh